TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 13/8/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Tập

Bà Lê Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Thuận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2019/TLST - HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 31/7/2019 đối với bị cáo:

Vũ Cường Q. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 07/4/1995 tại B, Bắc Kạn

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thanh V và bà Vương Thị X; vợ Hứa Thị H, con: có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: 01: Bản án số 05/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của TAND thành phố B1, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" trong vụ án khác cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

****Bị hại***:

Anh Nông Văn V, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Hà Thiêm H, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

Anh Vương Văn C, sinh năm 1978, có mặt tại phiên tòa.

Nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/12/2018 Vũ Cường Q đi bộ từ nhà thuộc thôn Nà Cù, xã Cẩm Giàng lên nhà bố mẹ vợ ở thôn P, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, khi đi đến trước cửa nhà ông Vương Văn C, trú tại thôn N, xã , thấy nhà ông C đang ăn cơm ở tầng trên, nhìn xuống tầng âm thấy điện sáng, quan sát thấy không có người nên Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Q đi bộ vòng ra phía sau nhà ông C rồi lẻn vào tầng âm (do đang xây dựng nên cửa phía sau tầng âm không đóng), khi vào bên trong tầng âm, Q nhìn thấy 01 máy cắt gạch cầm tay đặt trên nền nhà và 01 máy khoan đục cầm tay đặt trên hộp nhựa để cạnh cửa buồng ngủ, Q cầm 02 chiếc máy trên đi ra ngoài cửa bếp rồi nhặt một bao tải dứa màu xanh ở ngoài sân bếp, bỏ 02 chiếc máy vừa lấy trộm được vào trong bao tải rồi sách đi theo đường bờ ruộng, phía sau nhà ông C để lên đường QL3 để đem đi bán. Sau khi lên đường QL3 và đi được một đoạn, Q nghe thấy tiếng xe mô tô và có đèn xe chiếu sáng từ phía sau nên Q giấu bao tải dứa đựng 02 chiếc máy vừa lấy trộm được vào bụi cỏ bên đường mòn xuống ruộng cạnh đường QL3 rồi tiếp tục đi theo hướng Cao Bằng – Hà Nội khoảng 30m thì anh V điều khiển xe mô tô đến và hỏi Q: "*mày lấy hai chiếc máy của cậu đi đâu rồi*", Q trả lời: "*cháu không biết máy của cậu nên lấy, máy vẫn để trên này chưa làm gì đâu*". Sau đó Q dẫn anh V đến vị trí cất giấu lấy bao tải dứa đựng 02 (*hai*) chiếc máy vừa trộm cắp được đưa cho anh V rồi bỏ chạy về nhà. 02 chiếc máy mà Vũ Cường Q đã lấy trộm ngày 11/12/2018 tại nhà của ông Vương Văn C là thuộc quyền sở hữu của anh Hà Thiêm H (*SN 1986, trú tại thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn*). Anh H đã cho anh Nông Văn V mượn để sử dụng vào việc xây dựng công trình cho nhà ông C.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐGTS ngày 14/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: *Tại thời điểm tháng 12/2018:*

- 01 (một) máy cắt đã qua sử dụng = 300.000 đồng

- 01 (một) máy khoan đục đã qua sử dụng = 750.000 đồng

- Tổng về giá của tài sản: 1.050.000 (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)

Tại Bản cáo trạng số 21 /CT-VKS-BT ngày 01/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Vũ Cường Q về tội: "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173/BLHS;

**** Điều luật có nội dung:***

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a)...

b, Đã bị kết án về tội này ... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

..."

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, Điều 51/BLHS.

Xử phạt bị cáo Vũ Cường Q từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B đã trả 01 máy cắt và 01 máy khoan đục cho anh Hà Thiêm H. Anh Nông Văn V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Hà Thiêm H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Ngày 10.4.2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả cho anh Hà Thiêm H 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu MAKTEC màu đỏ đen và 01 máy khoan đục cầm tay nhãn hiệu KIPOR màu đỏ đen.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại là anh Nông Văn V cũng nhất trí việc trả lại tài sản cho anh H và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Anh Hà Thiêm H đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xác định: Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 11/12/2018, tại nhà của anh Vương Văn C thuộc thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn bị cáo Vũ Cường Q đã trộm cắp tài sản gồm 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu MAKTEC màu đỏ đen và 01 máy khoan đục cầm tay nhãn hiệu KIPOR màu đỏ đen của anh Nông Văn V mượn của anh Hà Thiêm H để anh Võ làm công trình cho nhà anh Vương Văn C. Trên đường đang đi tìm nơi tiêu thụ thì bị anh Nông Văn V phát hiện và lấy lại tài sản.

Tại Bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: Tại thời điểm tháng 12/2018: 01 máy cắt cầm tay và 01 máy khoan đục cầm tay có tổng trị giá là 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản án số 05/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của TAND thành phố B1, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo Vũ Cường Q 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo chưa chấp hành xong Bản án trên.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy việc truy tố, xét xử bị cáo về tội: "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173/BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền sở hữu tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Lần phạm tội này của bị cáo thực hiện trong thời gian thử thách án treo của Bản án số 05/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của TAND thành phố B1, tỉnh Bắc Kạn tuy nhiên tại Bản án số 19/2019/HS-ST ngày 25/7/2019 của TAND huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã căn cứ vào khoản 5 Điều 65/BLHS buộc bị cáo Vũ Cường Q chấp

hành hình phạt tù của Bản án số 05/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của TAND thành phố B1, tỉnh Bắc Kạn do đó tại Bản án này HĐXX không áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 65/BLHS đối với bị cáo.

[3]. *Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- Bị cáo Vũ Cường Q có nhân thân xấu: Tại Bản án số 05/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của TAND thành phố B1, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo trộm cắp tài sản có trị giá dưới 2.000.000 đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51/BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo toàn bộ sự việc nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hà Thiêm Huyện số tài sản do bị cáo đã trộm cắp. Anh Nông Văn V cũng nhất trí việc trả lại tài sản cho anh H. Anh Nông Văn V và anh Hà Thiêm H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[5]. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Ngày 10.4.2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả cho anh Hà Thiêm H 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu MAKTEC màu đỏ đen và 01 máy khoan đục cầm tay nhãn hiệu KIPOR màu đỏ đen.

- 01 bao tải bị cáo dùng để đựng tài sản đã trộm cắp được cơ quan điều tra không thu hồi được.

[6]. *Hình phạt bổ sung:* Bị cáo nghiện ma túy, lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không có khả năng thi hành án do đó không áp dụng đối với bị cáo.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Cường Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

- Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Xử phạt bị cáo Vũ Cường Q 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

* *Về án phí*: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Bị cáo Vũ Cường Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND Bạch Thông 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Bạch Thông 2;
- Bị cáo 1;
- Bị hại 1;
- NCQLNVLQ 1;
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lý Thị Thúy